TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **179/2024**/QĐST-HNGĐ	*Châu thành, ngày 14 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 184/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa:

* Nguyên đơn: Nguyễn Thị Nhả P, sinh năm 2002;
Địa chỉ: Ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
* Bị đơn: Lê Tấn P1, sinh năm 1993;
Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Nhả P và ông Lê Tấn P1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Nhả P và ông Lê Tấn P1 thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Nhả P và ông Lê Tấn P1 chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận bà Nguyễn Thị Nhả P và ông Lê Tấn P1 không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Bà P được quyền trực tiếp nuôi con chung tên là Lê Tấn K, sinh ngày 29/7/2021. Ghi nhận ông P1 tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ ngày quyết định có hiệu lực phát luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Hai bên cùng khai không có nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn)* đồng, bà P nhận chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0000353 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Bà P đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình, án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Thạch;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Tuấn